

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

Số: 52/2023/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Văn Giang, ngày 21 tháng 04 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 03 năm 2023 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Phạm Thị A, sinh năm: 1991

HKTT: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Hiện trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên

* Bị đơn: Anh Đào Hữu Q, sinh năm: 1987

HKTT, hiện trú tại: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (con chung của chị A và anh Q):

- Cháu Đào Khánh H, sinh ngày: 25/05/2010

Người đại diện theo pháp luật cho cháu H: Chị Phạm Thị A – Mẹ đẻ

HKTT: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Hiện trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên

- Cháu Đào Hữu M, sinh ngày: 23/05/2012

Người đại diện theo pháp luật cho cháu M: Anh Đào Hữu Q – Bố đẻ

HKTT, hiện trú tại: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 04 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 04 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn

và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Danh Đ và chị Đặng Thị Bích H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị A và anh Đào Hữu Q thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phạm Thị A và anh Đào Hữu Q đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Đào Khánh H sinh ngày 25/05/2010 và cháu Đào Hữu M sinh ngày 23/05/2012, hai cháu ở với chị A từ khi vợ chồng ly thân đến nay.

Ly hôn, chị A và anh Q thoả thuận giao cháu H cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu M cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị A và anh Q không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp, công sức của hai vợ chồng: Chị Phạm Thị A và anh Đào Hữu Q đều không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị A tự nguyện chịu tiền 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Đồi trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị A đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010850 ngày 20/03/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang, chị A đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền còn lại 150.000đ, hoàn trả chị Phạm Thị A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Văn Giang
- THADS huyện Văn Giang
- UBND xã T, huyện V
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Miện